

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 51/2022/HNGĐ-ST

Ngày : 23/9/2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Trị;

Ông Nguyễn Hữu Sang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phước là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Dương Tấn Phát – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tr, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xóm B, thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm S, thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 08 tháng 02 năm 2022 của bà Trần Thị Tr, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Trần Thị Tr trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 25/12/2014.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 năm rồi xảy ra mâu thuẫn với nguyên nhân: Tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên tranh cãi. Do đó vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm nhau từ tháng 5/2018 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Thanh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Nguyễn Trần Bảo C (giới tính: Nữ), sinh ngày 10/12/2015, khi nay ở với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

* Bị đơn, ông Nguyễn Thanh T đã được Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng ông T vắng mặt không có lý do nên không cung cấp lời khai và yêu cầu.

* Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Tr, xử cho bà Tr được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Bảo C (giới tính: Nữ), sinh ngày 10/12/2015 cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con, vì bà Tr không yêu cầu. Về tài sản chung, bà Tr không yêu cầu nên không xét. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn là ông Nguyễn Thanh T đã được Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng ông T vắng mặt không có lý do nên không cung cấp lời khai và yêu cầu. Tòa án niêm yết hợp lệ đến lần hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự thì Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Tr và ông Nguyễn Thanh T kết hôn vào ngày 25/12/2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Bình Định nên hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi. Quan hệ vợ chồng giữa bà Tr và ông T cắt đứt tình cảm từ tháng 5/2018 cho đến nay. Nay bà Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà Tr yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn ông Nguyễn Thanh T.

Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tại biên bản xác minh ngày 04/7/2022 của Công an xã B cung cấp: Ông Nguyễn Thanh T có hộ khẩu ở xóm S, thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, số hộ 21835v-004075, ông T hiện là chủ hộ, hiện ông T vẫn ở địa phương chưa chuyển khẩu đi đâu. Việc ông T không đến Tòa án làm việc, không có quan điểm gửi đến Tòa án chứng tỏ ông T không có trách nhiệm với hôn nhân của chính mình. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Tr và ông T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Tr, cho bà Tr được ly hôn ông T.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trần Bảo C (giới tính: Nữ), sinh ngày 10/12/2015, khi nay ở với bà Tr, bà Tr yêu cầu được tiếp tục nuôi con đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu Nguyễn Trần Bảo C khi nay ở với bà Tr, ông T không quan tâm đến con, không có trách nhiệm gì với con. Vì vậy giao con chung tên Nguyễn Trần Bảo C cho bà Tr được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, bà Tr nhận trách nhiệm nuôi con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của chị Tr nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Bà Tr không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này nên không xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Cần buộc bà Trần Thị Tr phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0007141 ngày 22/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; bà trình đã nộp xong án phí.

[6] Lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 238, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1, Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Tr.
2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Tr được ly hôn ông Nguyễn Thanh T.
3. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trần Bảo C (giới tính: Nữ), sinh ngày 10/12/2015. Con chung khi nay ở với bà Trần Thị Tr. Bà Tr được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Tr không yêu cầu nên miễn xét.

Ông T không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản; nhưng nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Tr không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này nên không xét.

5. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Trần Thị Tr phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0007141 ngày 22/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; bà Tr đã nộp xong án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thành Tân